

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện phục vụ kỳ họp thường kỳ UBND huyện tháng 3

Thực hiện Thông báo số 99/TB-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Phiên họp (trực tuyến) Ủy ban nhân dân huyện thường kỳ tháng 3 năm 2025.

Phòng Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Phòng phục vụ kỳ họp thường kỳ tháng 3, cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XOÁ NHÀ TẠM

1. Kết quả thực hiện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách hộ gia đình được hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện⁽¹⁾.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nắm thông tin và bám sát tình hình tại cơ sở; theo dõi tiến độ triển khai thực hiện của từng hộ gia đình trong 6 tháng đầu năm 2025.

- Đến thời điểm báo cáo (ngày 21/3/2025) trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện 187/423 căn theo Kế hoạch (trong đó xây mới 174 căn và sửa chữa 13 căn), cụ thể:

+ Xã Đăk Na 11/42 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 02 căn, 09 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Đăk Sao 16/22 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 04 căn, 12 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Đăk Rơ Ông 26/52 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 05 căn, 21 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Đăk Tờ Kan 50/54 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 08 căn; 22 căn đang thực hiện xây mới, 10 căn đang thực hiện sửa chữa.

+ Xã Đăk Hà 7/32 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 01 căn, 06 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Tu Mơ Rông 12/32 căn, trong đó 12 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Văn Xuôi 8/8 căn, trong đó đã hoàn thành xây mới 06 căn, 02 căn đang thực hiện xây mới.

+ Xã Ngọc Yêu 21/143 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 03 căn, 16 căn đang thực hiện xây mới, 01 căn đã hoàn thành sửa chữa và 01 căn đang thực hiện sửa chữa.

¹ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở cho các hộ có nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

- + Xã Ngọc Lây 13/25 căn; trong đó căn đang thực hiện xây mới 13 căn.
- + Xã Tê Xăng 15/30 căn; trong đó đã hoàn thành xây mới 05 căn, 10 căn đang thực hiện xây mới.
- + Xã Măng Ri 08/8 căn; trong đó đang thực hiện xây mới 07 căn, 01 căn đang thực hiện sửa chữa.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí thực hiện

- Thời gian qua, huyện Tu Mơ Rông đã tổ chức Lễ phát động Tháng cao điểm “Vi Người nghèo” năm 2024 gắn với Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên địa bàn huyện đến hết năm 2025. Qua đó, kêu gọi vận động nguồn lực để xóa bỏ hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát cho hộ gia đình khó khăn về nhà ở đến hết năm 2024. Đến thời điểm hiện nay, Ban vận động Quỹ “Vi người nghèo” huyện Tu Mơ Rông tiếp nhận từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân ủng hộ với số tiền 253.034.000 đồng²; Ủy ban nhân dân huyện đã cân đối nguồn kinh phí ngân sách huyện từ nguồn tiết kiệm chi 5% năm 2024 là 2.286.000.000 đồng, trong đó nguồn tiết kiệm của huyện là 1.793,46 triệu đồng, nguồn tiết kiệm của xã là 492,54 triệu đồng.

- Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ 2.526.000.000 đồng cho các xã, phân bổ 240.000.000 đồng cho 2 xã Đăk Hà 02 căn/120.000.000 đồng, Đăk Rơ Ông 02 căn/120.000.000 đồng từ vận động Quỹ “Vi người nghèo” huyện Tu Mơ Rông năm 2024; phân bổ từ nguồn tiết kiệm chi thường xuyên năm 2024 2.286.000.000 đồng³.

- Tổng kinh phí hiện có 2.526.000.000 đồng, số kinh phí còn thiếu đề xuất Ủy ban nhân tỉnh phân bổ là 21.551.000.000 đồng.

- Tiến hành rà soát tổng nhu cầu các nguồn vốn để thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn; tổng các nguồn vốn ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn vốn huy động khác quản lý sử dụng để làm cơ sở phân bổ nguồn kinh phí cho các địa phương hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn.

- Đã huy động được vốn 1.067.000.000 đồng xây dựng 21 căn nhà tạm, nhà dột nát tại 03 xã: (Đăk Hà 10 căn, Đăk Tờ Kan 10 căn từ nguồn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh 20 căn/1.000.000.000 đồng; 01 căn/67.000.000 đồng tại xã Đăk Rơ Ông từ nguồn hỗ trợ mái ấm tình thương của Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh và nguồn xã hội hóa của xã).

3. Việc huy động lực lượng hỗ trợ

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xóa nhà tạm trên địa bàn huyện, Ban chỉ đạo huyện chỉ đạo các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã thành lập Tổ phụ trách từng thôn, làng (bao gồm: công chức xã, các tổ chức đoàn thể xã,

² Ban Vận động quỹ “Vi người nghèo” đang quản lý.

³ Xã Đăk Tờ Kan 206.840.000 đồng, Tu Mơ Rông 208.730.000 đồng, Ngọc Yêu 197.270.000 đồng, Ngọc Lây 214.580.000 đồng, Đăk Rơ Ông 210.780.000 đồng, Tê Xăng 202.380.000 đồng, Đăk Na 219.560.000 đồng, Đăk Hà 212.330.000 đồng, Đăk Sao 214.870.000 đồng, Măng Ri 204.980.000 đồng, Văn Xuôi 193.680.000 đồng.

...); phân công cá nhân phụ trách từng hộ gia đình để hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, cập nhật tình hình triển khai thực hiện. Phối hợp Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ xã, vận động người dân vận chuyển vật liệu từ nơi tập kết đến vị trí xây dựng; huy động đoàn viên thanh niên tình nguyện tham gia hỗ trợ ngày công cho các hộ gia đình không có nhân lực chung tay xây dựng.

4. Công tác kiểm tra việc thực hiện xoá nhà tạm

- Ban chỉ đạo huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị phụ trách và Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên kiểm tra, cập nhật quá trình thực hiện đồng thời báo cáo về Ban chỉ đạo huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện) để tổng hợp, báo cáo để có giải pháp chỉ đạo kịp thời, đạt kết quả.

- Hiện nay, phòng đang thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập đoàn kiểm tra công tác xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn các xã.

II. CÔNG TÁC TRỒNG RỪNG TẬP TRUNG NĂM 2025

1. Kế hoạch trồng rừng năm 2025

- Kế hoạch trồng rừng năm 2025 trên địa bàn huyện với tổng diện tích 200ha được phân bổ cho 9/11 xã (trừ 02 xã Đăk Rơ Ông và Măng Ri). (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch trồng rừng năm 2025 trên địa bàn huyện⁴.

- Hiện nay, qua tổng hợp, Phòng Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được kế hoạch trồng rừng năm 2025 của 06 xã⁵, 03 xã còn lại phòng chưa nhận được kế hoạch⁶.

2. Tiến độ thực hiện

Hiện nay UBND các xã đang phối hợp với đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế lập bản đồ hoàn thiện hồ sơ phương án trồng rừng dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2025.

III. TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN

1. Lúa Đông Xuân

Tổng diện tích lúa vụ Đông Xuân 2024-2025 nhân dân gieo trồng được 303,2 ha/273ha, đạt 111,06% kế hoạch. (Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Cây cà phê

Kế hoạch trồng mới năm 2025 trên địa bàn huyện là 395 ha (trong đó cà phê xứ lạnh 350 ha, cà phê vối 45 ha). Tổng diện tích cây cà phê đến cuối năm 2025 là 2.523,4 ha. (Có biểu chi tiết kèm theo)

⁴ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông trồng rừng tập trung năm 2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁵ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/3/2025 của UBND xã Văn Xuôi; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 14/2/2025 của UBND xã Tê Xăng; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/2/2025 của UBND xã Ngọc Lậy; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/02/2025 của UBND xã Tu Mơ Rông; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21/3/2025 của UBND xã Đăk Sao; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 03/3/2025 của UBND xã Đăk Hà.

⁶ Xã: Đăk Tô Kan, Đăk Na, Ngọc Yêu.

a. Công tác chuẩn bị đất:

- Cà phê xứ lạnh: Trong năm 2025 chỉ tiêu Kế hoạch huyện giao là 350 ha. Tính đến thời điểm báo cáo nhân dân trên địa bàn huyện đã đăng ký trồng và chuẩn bị đất để thực hiện trồng mới năm 2025 là 357 ha/350 ha (*Trong đó dân đào hố là 237 ha*).

- Cà phê vối: Hiện nay nhân dân trên địa bàn huyện đã chuẩn bị đất để thực hiện trồng mới năm 2025 là 90 ha/45 ha kế hoạch đạt 200% kế hoạch giao. Nhân dân đã đào hố được 91ha/45ha.

b. Công tác chuẩn bị giống:

- Cà phê xứ lạnh: Trên địa bàn huyện hiện nay đã chuẩn bị được cây giống cho khoảng 237 ha/350 ha bao gồm 87 hộ tự ươm giống với số lượng cây giống 406.800 cây (tương đương 81 ha) và 02 vườn ươm của tổ chức với số lượng cây giống ươm 1.025.000 cây (tương đương 215 ha).

- Cà phê vối: Trên địa bàn huyện hiện nay có 52 hộ tự ươm giống với số lượng cây giống 129.800 cây (tương đương 110 ha), có 02 vườn ươm của tổ chức với số lượng cây giống ươm 63.000 cây (tương đương 58 ha)⁷.

c. Nguồn kinh phí:

- Nguồn ngân sách: Nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nguồn kinh phí khác UBND huyện đã giao cho các đơn vị và UBND các xã để triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp năm 2025.

- Nguồn kinh phí người dân tiết kiệm, nguồn dân được hưởng từ dịch vụ môi trường rừng hàng năm, vốn vay ngân hàng chính sách, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện liên kết với người dân để trồng cà phê.

3. Sâm Ngọc Linh

- Kế hoạch trồng mới năm 2025 trên địa bàn huyện là 45 ha; trong đó: xã Đăk Na 1ha; xã Măng Ri 19,5ha; xã Ngọc Lây 8ha; xã Ngọc Yêu 0,5ha; xã Tê Xăng 15ha; xã Tu Mơ Rông 0,5ha; xã Văn Xuôi 0,5ha.

Công tác chuẩn bị đất, giống:

Hiện nay Nhân dân trên địa bàn huyện đã chuẩn bị đất được 45 ha/45 ha và gieo ươm được khoảng 505.000 cây giống (tương đương 50,5 ha).

4. Sâm dây và cây dược liệu khác

Kế hoạch trồng mới năm 2025 trên địa bàn huyện là 167 ha. Trong đó:

+ Cây sâm dây 105ha, trong đó phân bổ cụ thể cho các xã Đăk Hà 5ha; xã Măng Ri 45 ha, xã Ngọc Lây 20ha; xã Tê Xăng 30ha; xã Tu Mơ Rông 5ha.

⁷ Hộ kinh doanh Dững với số lượng cây 10.000 cây cà phê vối; Vườn ươm của Sở Khoa học công nghệ hỗ trợ 12000 hạt; các hộ dân ươm giống để bán 30.000 cây.

+ Cây dược liệu hàng năm khác 62ha, trong đó phân bổ cụ thể cho các xã Đăk Hà 5ha; xã Đăk Na 12ha, xã Đăk Sao 6ha; xã Măng Ri 3ha; xã Ngọc Lây 15ha; xã Ngọc Yêu 4ha; xã Tê Xăng 8ha; xã Tu Mơ Rông 4ha; xã Văn Xuôi 5 ha.

a. Công tác chuẩn bị đất:

Hiện nay người dân trên địa bàn huyện đang phát dọn để chuẩn bị đất cho vụ sản xuất năm 2025.

b. Công tác chuẩn bị giống:

Các vườn ươm giống dược liệu của các hợp tác xã trên địa bàn huyện hiện nay chưa chuẩn bị giống cho vụ sản xuất năm 2025. Tuy nhiên để chuẩn bị cho vụ mùa người dân đã tự ươm giống.

5. Chăn nuôi

a. Công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng:

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện thực hiện tháng tổng vệ sinh khử trùng, tiêu độc môi trường phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2025 trên địa bàn huyện. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp đã phân bổ 350 lít hoá chất về các xã. Qua kết quả thực hiện đã sử dụng được 220 lít hoá chất GLUDEKOL để khử trùng, tiêu độc môi trường phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

b. Việc phát triển tổng đàn vật nuôi:

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ao hồ nhỏ khoảng 31,56 ha/32ha đạt 98,6% kế hoạch huyện giao.

- Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc là 23.211 con/26.351 con, đạt 88,08% KH (trong đó đàn bò 8.384 con/9.625 con đạt 87,1% KH, giảm với tháng 02 là 116 con (giảm do bán ra 116 con); đàn trâu 6.706 con/7.801 con đạt 85,9% KH, giảm 208 con so với tháng 02 (giảm do bán ra là 208 con); đàn lợn 8.121 con/8.925 con đạt 90,1% KH, giảm 53 con so với tháng 02 (giảm do bán ra 53 con)); đàn dê 482con/491con đạt 98,2% KH; tổng đàn gia cầm 39.332 con/40.579 con đạt 96,9% KH. Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 cơ sở chăn nuôi với quy mô vừa và nhỏ⁽⁸⁾.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện phục vụ kỳ họp thường kỳ Ủy ban nhân dân huyện tháng 3./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- LĐ phòng NN&MT huyện;
- Lưu: P.NNMT.

TRƯỞNG PHÒNG

Dương Thái Khoa

(8) Hộ bà Cao Hoàng Hồng Hoa thôn Kon HNông xã Đăk TôKan với quy mô 2.500 con, hộ chăn nuôi Ngô Văn Danh xã Đăk Tô Kan với quy mô 250 con, hộ Nguyễn Văn Bê thôn Năng Lớn với quy mô 150 con.

